

Hội đồng quản trị

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty không thành lập các tiểu ban.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2016, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần và duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Bằng sự quyết tâm cao, chủ động đối mặt với khó khăn, thách thức, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, nỗ lực thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời phát hiện và khắc phục các thiếu sót để hoàn thành đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế và tất cả các nội dung đã đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 với mục đích khẳng định thương hiệu trên cả thị trường trong nước và thế giới, đem đến lợi ích cao nhất cho các cổ đông và mang lại sự phát triển bền vững cho Công ty.

Qua các cuộc họp, HĐQT đã quyết định được các vấn đề sau:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.
- Tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên: Công ty TNHH Thực phẩm Hùng Hậu. Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Thủy sản Số 1, Công ty TNHH Ngư nghiệp Hùng Hậu. Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Rau quả Hùng Hậu, Công ty TNHH Nha Môn.
- Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phương án chi tiết để triển khai.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty để ghi nhận số vốn điều lệ mới tăng thêm từ các đợt phát hành.
- Đôn đốc, giám sát, chỉ đạo việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.



Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	15/1/2016	- Tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên: Công ty TNHH Thực phẩm Hùng Hậu.
2	Số 02/NQ-HĐQT	17/2/2016	- Thống nhất tạm ứng chi trả cổ tức đợt 1 năm 2015 bằng tiền mặt.
3	Số 03/NQ-HĐQT	13/6/2016	- Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, triển khai thực hiện phương án phát hành.
4	Số 04/NQ-HĐQT	29/6/2016	- Về phương án chi tiết nguồn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5	Số 05/NQ-HĐQT	22/07/2016	- Thông qua việc đóng góp 500.000.000 đồng thành lập Quỹ Trái tim Hùng Hậu
6	Số 06/NQ-HĐQT	04/08/2016	- Thông qua việc mua lại toà nhà 736-738 Điện Biên Phủ với giá 70 tỷ đồng.
7	Số 07/NQ-HĐQT	13/09/2016	- Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Thủy sản Số 1, Công ty TNHH Ngư nghiệp Hùng Hậu.
8	Số 08/NQ-HĐQT	13/09/2016	- Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Rau quả Hùng Hậu, Công ty TNHH Nha Mân

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và cùng đóng góp ý kiến các vấn đề quan trọng của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tuy không tham gia điều hành Công ty nhưng vẫn giữ chức năng giám sát các hoạt động của Ban Điều hành và tình hình của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện việc giám sát đúng và đầy đủ, yêu cầu xem xét các báo cáo, đánh giá những vấn đề phát sinh, tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị; thông qua đó, việc giám sát vẫn được thường xuyên, liên tục một cách khách quan.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Ông **Từ Thanh Phụng – Tổng Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT** đã tham gia khóa đào tạo Quản trị công ty từ ngày 26-27/11/2015 do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch công tác giám sát năm 2016.
- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty.
- Xem xét tính hợp lý, hợp pháp các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, xem xét báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán trước khi trình HĐQT.
- Kiểm soát các báo cáo tài chính trong nửa niên độ tài chính, cuối năm tài chính nhằm đánh giá trung thực các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2016.
- Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác để nắm tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến kịp thời với Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Thù lao	Lương + thưởng
I	Hội đồng quản trị	697.606.053	
1	Trần Văn Hậu	133.956.917	
2	Nguyễn Thị Thanh Tâm	108.079.251	
3	Ngô Đức Dũng	91.113.977	
4	Tôn Thất Diên Khoa	91.113.977	
5	Trần Đức Dũng	91.113.977	
6	Đinh Thị Bích Hà	91.113.977	
7	Từ Thanh Phụng	91.113.977	
II	Ban kiểm soát	139.370.318	
1	Huỳnh Thanh	65.127.234	
2	Huỳnh Minh Tâm	37.121.542	



3	Đinh Thị Bảo Yến	37.121.542	
III	Ban điều hành		2.158.157.507
1	Từ Thanh Phụng		671.653.417
2	Tô Thị Kim Thịnh		406.592.411
3	Đinh Thị Bích Hà		430.221.253
4	Ngô Văn Thế		392.403.813
5	Vô Minh Khang		257.286.613

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất. Ngoài ra, Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc thông qua việc cử các cán bộ đi đào tạo theo thông báo của UBCKNN, các cơ quan liên quan và các lớp học quản trị công ty. Từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn, giảm chi phí vốn cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông, nhà đầu tư





Báo cáo tài chính



Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016.

Khái quát

Công ty CP Nông nghiệp Hùng Hậu (tên cũ Công ty Cổ phần Thủy sản số 1) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302047389, đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 07 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 06 tháng 10 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Sản xuất, chế biến các mặt hàng thủy sản;
- Kinh doanh bất động sản (chi thực hiện khoản 1 điều 10 Luật kinh doanh bất động sản);
- Bán buôn tổng hợp. Chi tiết: Xuất nhập khẩu trực tiếp thủy hải sản, nông sản, súc sản và các loại hàng hóa, máy móc thiết bị, vật tư nguyên liệu, hóa chất, công nghệ phẩm;
- Lắp đặt công trình hệ thống điện;
- Xây dựng nhà các loại;
- Sản xuất, chế biến các mặt hàng nông sản;
- Lắp đặt công trình điều hòa không khí;
- Sản xuất, chế biến các mặt hàng súc sản;
- Lắp đặt công trình lạnh công nghiệp;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng;
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật);
- Nuôi trồng thủy sản nội địa (không hoạt động tại trụ sở);
- Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở).

Trụ sở chính của Công ty tại số 1004A Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Ông Trần Văn Hậu	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Phó Chủ tịch
Ông Ngô Đức Dũng	Thành viên
Ông Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên
Ông Trần Đức Dũng	Thành viên
Bà Đinh Thị Bích Hà	Thành viên
Ông Từ Thanh Phụng	Thành viên

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Từ Thanh Phụng	Tổng Giám đốc
Ông Võ Minh Khang	Phó Tổng Giám đốc
Bà Đinh Thị Bích Hà	Phó Tổng Giám đốc
Ông Ngô Văn Thế	Phó Tổng Giám đốc
Bà Tô Thị Kim Thịnh	Phó Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát

Bà Huỳnh Thanh	Trưởng ban
Ông Huỳnh Minh Tâm	Thành viên
Bà Đinh Thị Bảo Yến	Thành viên

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 09 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Phê duyệt các báo cáo tài chính

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu phê duyệt Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2016

Thay mặt Hội đồng quản trị

Chủ tịch

NÔNG NGHIỆP
HÙNG HẬU

Trần Văn Hậu

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc

Từ Thanh Phụng

Số : 11/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu, được lập ngày 20/10/2016, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 09 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu tại ngày 30 tháng 09 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán độc lập khác với ý kiến chấp nhận toàn phần tại báo cáo kiểm toán số 0236/2016/BCTC-KTTV ngày 19/03/2016.

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt
Phó Giám đốc**



Nguyễn Ngọc Tuấn

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2837-2014-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Xuân Giang

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2784-2014-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 30 tháng 09 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	30/09/2016	01/01/2016
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		418.237.301.823	239.332.189.354
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	12.685.617.515	29.158.919.065
1. Tiền	111		12.685.617.515	19.158.919.065
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	10.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		28.000.000.000	28.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	28.000.000.000	28.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		156.265.082.540	96.264.617.157
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	146.698.775.884	52.280.101.218
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	8.070.490.753	43.344.206.106
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.495.815.903	640.309.833
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	204.940.410.525	84.426.626.389
1. Hàng tồn kho	141		204.940.410.525	84.426.626.389
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		16.346.191.243	1.482.026.743
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	845.930.709	92.939.707
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		15.500.260.534	1.389.087.036
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		315.923.581.817	164.107.067.778
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		5.531.365.016	5.563.009.146
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	5.531.365.016	5.563.009.146
II. Tài sản cố định	220		248.102.450.574	108.716.668.137
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	165.643.107.898	71.094.928.965
- Nguyên giá	222		202.983.201.394	103.777.148.954
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.340.093.496)	(32.682.219.989)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	27.170.829.621	23.426.820.762
- Nguyên giá	225		30.362.676.508	24.344.425.642
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(3.191.846.887)	(917.604.880)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	55.288.513.055	14.194.918.410
- Nguyên giá	228		57.270.911.974	15.841.673.395
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.982.398.919)	(1.646.754.985)

305
 TRÁCH
 DỊCH
 TÀI CHÍNH
 VÀ
 V.7

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Tại ngày 30 tháng 09 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	30/09/2016	01/01/2016
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		2.084.344.637	1.884.034.091
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	2.084.344.637	1.884.034.091
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		24.325.500.000	15.225.500.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2	9.100.000.000	-
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2	15.225.500.000	15.225.500.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		35.879.921.590	32.717.856.404
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	35.879.921.590	32.717.856.404
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		734.160.883.640	403.439.257.132

21388.
CÔNG TY
NHÀ ĐẦU TƯ
KIỂM TOÁN
AM VIỆT
TP. HCM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Tại ngày 30 tháng 09 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	30/09/2016	01/01/2016
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		580.567.093.657	263.218.434.935
I. Nợ ngắn hạn	310		386.486.452.770	220.094.695.808
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	90.764.125.874	20.245.954.022
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		5.049.266.402	485.955.330
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	4.937.069.414	4.398.122.396
4. Phải trả người lao động	314		5.430.317.148	6.199.956.845
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	-	382.409.076
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	5.384.142.148	4.662.654.079
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	274.313.853.761	183.716.302.075
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		607.678.023	3.341.985
II. Nợ dài hạn	330		194.080.640.887	43.123.739.127
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.15	45.100.000.000	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16	148.980.640.887	43.123.739.127
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		153.593.789.983	140.220.822.197
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.17	153.593.789.983	140.220.822.197
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		104.553.710.000	77.451.840.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		104.553.710.000	77.451.840.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		29.153.369.960	29.153.369.960
3. Cổ phiếu quỹ	415		(10.100.000)	(10.100.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	16.466.640.376
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		19.896.810.023	17.159.071.861
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		542.065.028	930.685.637
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		19.354.744.995	16.228.386.224
II. Nguồn kinh phí	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		734.160.883.640	403.439.257.132

Người lập biểu

[Signature]

Nguyễn Thị Thanh Vân

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2016

Kế toán trưởng

[Signature]

Dư Thiện Minh Trang



Tổng Giám đốc

[Signature]

Từ Thanh Phụng



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2016 đến 30/09/2016	Từ 01/01/2015 đến 31/12/2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	536.871.476.834	514.006.590.777
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	690.075.509
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		536.871.476.834	513.316.515.268
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	482.432.049.406	464.975.042.348
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		54.439.427.428	48.341.472.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	2.290.113.718	2.808.890.251
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	16.203.004.425	15.655.514.970
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		15.567.798.551	12.070.101.959
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	8.131.379.568	8.610.867.573
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	8.643.818.194	13.236.009.885
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		23.751.338.959	13.647.970.743
11. Thu nhập khác	31	VI.7	842.492.380	7.045.694.152
12. Chi phí khác	32	VI.8	730.110.733	484.635.509
13. Lợi nhuận khác	40		112.381.647	6.561.058.643
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		23.863.720.606	20.209.029.386
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	4.508.975.611	3.980.643.162
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		19.354.744.995	16.228.386.224
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	71	VI.10	1.759	1.508

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thanh Vân

Kế toán trưởng



Dư Thiện Minh Trang

Tổng Giám đốc



Từ Thanh Phụng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2016